DÉPÔT LÉGAL

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 487 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年二月初三日 — NGÀY THỨ TƯ 9 MARS 1932

• GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÁN
Số 193, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Muốn thì được

(Vouloir c'est pouvoir)

LÒNG DỤC-VỌNG CỦA LOÀI NGƯỜI

TRÊN CON ĐƯỜNG TẤN-HÓA

DỤC-VỌNG VỚI NHỤC-DỤC KHÁC NHAU THẾ NÀO ?

Trên đường tấn hóa của loài người, cứ thấy tấn hóa luôn luôn; suy nguyên cái máy tấn hóa sở dĩ phát động, không có gì khác hơn là mối lòng dục vọng của loài người; nghĩa là do mối dục vọng cả vả đường xu xác cả và đường tinh thần, thôi xúc loài người, buộc phải tìm phương kiếm cách làm thế nào cho mối dục vọng ấy được thỏa mãn. Nguyên động lực của xã hội khởi nguồn từ đó. Nhiều nhà xã hội học trứ danh ở thế giới, như Ngôa-đặc nước Mỹ, Viễn-đằng Long-cát nước Nhật, đều chủ trương thuyết ấy.

Mới nghe hai chữ «dục vọng», theo học thuyết «cấm dục» «át nhân dục» bên phương Đông ta, ai cũng lấy làm lạ tai chướng mắt, cho là khêu mối hại cho người đời, sẽ có lưu tệ. Hiểu thế là lầm; mà nguyên do cái lầm ấy, chính là tại nhập chung mối dục vọng với nhục dục làm một vật mà không phân biệt. Vậy muốn biết dục vọng quan hệ với sự tấn hóa thế nào, phải biết rõ cái giới thuyết dục vọng khác với nhục dục là thế nào đã.

Đói mà muốn ăn, lạnh mà muốn mặc, cùng nam nữ thanh sắc nọ kia, ấy là nhục dục. Nhục dục thì phát khởi có hồi; qua cái hồi ấy thì không còn hứng vị gì nữa. Còn dục vọng thì có tánh vĩnh viễn, không khi nào dứt đoạn. Bởi vậy dục vọng có thể gồm mối nhục dục ở trong, mà nhục dục không thể bao quát được dục vọng. Nói theo nghĩa cạn gần, như ẩm thực, nam nữ, ấy là nhục dục; người cũng đống như động vật, song ăn uống làm thế nào cho hợp với vệ sinh, nam nữ phải thế nào cho hợp với lễ nghĩa chính đáng, ấy là dục vọng. Lại như cũng việc ẩm thực nam nữ ấy, song loài vật thì gặp đâu hay đấy, biết ngày nay mà không biết ngày mai ngày mốt là thế nào; còn loài người thì tính việc lâu dài trọn đời mà không phải tính việc mai chiều. Ấy là nói qua về đường xu xác mà những mối dục vọng có khác với nhục dục là thế, huống gì nói về đường tinh thần thì những mối dục vọng cao thượng biết là bao nhiêu!

Kìa nhà anh hùng hào kiệt, vớt chim chữa cháy, hy sinh cả thảy để lập ra công nghiệp có ích cho đời, không phải do lòng dục vọng xui dục hay sao? Suy ra các nhà đại phát minh, đại thám hiểm, theo một mục đích do lòng dục vọng đã chỉ dẫn mà một đời chăm chăm đi cho tới cái mục đích ấy, ngoài ra không thấy cái gì nguy hiểm, như Kha-luân-Bố đi tìm Mỹ châu, như mấy nhà khảo sát nơi biển băng núi lửa kia, nào có phải vì mối nhục dục đâu, chính là do lòng dục vọng chánh đáng và cao thượng có cái mảnh lực vô hình, dắc người ta lên con đường phi thường khác tục mà ít người làm được vậy.

Bởi vậy nên các nhà học giả Âu Mỹ ngày nay đã nhận rằng phàm dân tộc nào mà lòng dục vọng vĩ đại thạnh cường, thì dân tộc ấy tấn bộ chóng; trái lại dân tộc nào mà lòng dục vọng đê hèn liệt nhược, thì dân tộc ấy sẽ suy nhược mà có ngày không đứng chưn trên mặt địa cầu nầy được. Lòng dục vọng của loài người, quan hệ thật

(Xem tiếp trang 3 cột 3)

Tha-Sơn-Thạch

Thái độ nước Mỹ đối với cuộc Trung-Nhật xung-đột

Lời phát biểu của Quốc vụ khanh Sử đình Sinh

Theo tin Hoa Thịnh Đốn ngày 21-2-32. Quốc vụ khanh Sử đình Sinh có tờ trình với Thượng nghị viện nói rõ chánh sách và thái độ đối với vấn đề Viễn đông. Đại ý nói Hội nghị Hoa Thịnh Đốn chuẩn hứa cho Nhật bản được nghị quyết về những miền cai đường thuộc quyền thống trị của Nhật (tức tờ hợp định của Anh Mỹ và Nhật cộng đồng đề kiết về việc phòng ngự lãnh thổ ở Thái bình dương, trong có mấy đều cùng hạn chế nhau). Điều hợp nghị ấy có kế tục duy trì được cùng không, xem theo vấn đề Trung Nhật xung đột ngày nay giải quyết thế nào mới định được. Nếu như người Nhật lạm dụng cái quyền ở Thái bình dương, thì nước Mỹ cũng phải bỏ cái nguyên tắc hạn chế mà kiến trúc thêm chỗ căn cứ cho hải quân Mỹ và khoách trương thế lực ở Thái bình dương để phòng khi Nhật bản chế ngự Trung quốc và thân trương thế lực vào các thị trường.....

Một tờ báo Nửu ước có phê bình lời Quốc vụ khanh nói trên, cho là lời nghiêm nghĩa chính và chỉ rõ những sự nguy hiểm sau lúc điều ước Hoa Thịnh Đốn bị phá hoại. Vì điều ước ấy chính là bảo chứng cho chủ quyền Trung quốc được hoàn chỉnh. Điều ước ấy bị phá hoại thì cuộc quốc tế ở mặt biển Thái bình dương thế nào cũng bị lay động.

Cuộc Trung Nhật xung đột nầy, lâu nay chỉ thấy một bác Mỹ có hơi nóng lòng một chút.....

K.

Con ma vật-chất với ông thân lương-tâm

(Giấc mộng la lùng của quan Tham R.)

Đêm ấy là đêm nào nhớ chừng như một đêm về mùa xuân năm 1928. Trong một gian phòng kề tòa nọ đèn điện sáng choang, mùi hoa thơm nức: trông vào bên trong, hạ bên tường liền treo đỏ chót, trên cái bàn giấy chất vài ba chồng cả sách và báo xen vào vài cái bình hoa; một cái ghế dài bên cạnh bàn giấy, một người thiếu niên, nét mặt thanh tú trạc độ 25-26 tuổi, đương ngồi xem sách và báo, thỉnh thoảng lại ngồi lại bàn viết, viết rồi lại ghế nằm, như tưởng đương thảo một bài gì đó.

Đó là phòng giấy riêng trong nhà quan Tham R., mà đêm nầy là cái đêm sau khi thi đỗ ra trường được bổ vào tùng sự Tòa. . . . đã 1 năm 2 tháng 5 ngày.

Cái đêm lạ lùng làm sao mà nó chia tách cái đời quan Tham làm hai đời người. Khiến cho quan Tham mỗi khi nhớ đến, vừa tức giận, vừa tủi thầm, lại vừa ân nãn, mà xem như trọn cả đời ngài, không sao mà kéo lại được quang cảnh cái đêm ấy! Vậy trước khi kể chuyện xảy ra trong cái đêm kỳ khôi, gây ra đoạn lịch sử nửa đời phần sau của quan Tham R. xin lược thuật một ít lịch sử của ngài về nửa phần trước mà lấy cái đêm nói trên làm cái bờ (gờ ới):

Quan tham R. là một người thanh niên, lúc đi học có tiếng là thông minh hơn người, lại rất là nhiệt tâm Âu hóa và giàu lòng tấn thủ. Trong khi nói chuyện quốc gia xã hội, thường bài xích bọn tham nhũng mà tán dương người chí sĩ. Trong khoảng năm 1925 và 1926, nào xin ân xá cho cụ Sào Nam, nào cổ động đám tang cụ Tây Hồ cùng vận động chánh đảng nghị viên gì gì, quan tham đều chiếm một phần trọng yếu trong những tấn hoạt kịch ấy, nên công chúng và bè bạn ai cũng kính phục là một tay thanh niên khẳng khái. Khi ra làm việc, có lương bổng và cưới được người vợ giàu, về phần vật chất cũng sắm sửa một ít cho tiện việc ứng thù giao thiệp. Song mùi đời chưa nhiễm sâu nên cái não còn sáng suốt, đương giữ một phần cho mối tư tưởng cao thượng. Trong khi làm việc rảnh ngài còn làm bạn với quyển sách tờ báo, thỉnh thoảng thấy việc gì trái mắt hại đời, ngài lại viết bài đăng báo mà công kích. Cái đêm lạ lùng nầy chính là một đêm ngài định viết một bài đăng báo tuyên bố tội trạng vị tham quan kia.

Boong! đồng hồ đánh 1 giờ khuya, trong khi nghỉ ngơi, quan tham nghe mỏi, gác tay lên trán, như mê như tỉnh, bỗng nghe tiếng xe ô tô toát toát, đâu xa, lần lần gần tới dừng chính trước cửa phòng mình. Cắt! cắt! nghe tiếng gõ cửa, quan vội vàng bước ra. Ngọn đèn điện trong nhà lọt ra ngoài đường, dọi vào cái xe láng bóng kia trên xe một người đạc độ trên dưới 30 tuổi, ăn mặc rất đúng mốt, bước xuống bắt tay chào Quan Tham còn bơ ngơ thì người khách đã tay kéo thẳng vào nhà như người quen biết đã lâu vậy. Trà thuốc, chủ khách ngồi nói chuyện.

Chủ — Ngài ở đâu lại như tôi chưa có cái hân hạnh được tiếp chuyện lần nào?

Khách — Vâng, tôi với quan vẫn chưa biết mặt nhau, song thân giao đã mấy năm nay.

Quan Tham thấy nói, có bộ ngạc nhiên:

— Tôi chưa được hiểu? ngài đã hạ cố đến tộ xá, xin cho biết phương danh quí tánh.

— Vâng, tôi là Vô-văn-Minh, cũng là bạn Âu học, mà có bước trước quan một bước, nên quan không gặp?

— Không mấy khi ngài dời gót ngọc lại đây, tất có điều gì kiến giáo.

— Phải, có điều cần lắm chớ. Không dấu chi quan, tôi vì anh em tân thời ủy thác làm chủ một cái hội gọi là «Văn minh vật chất» trên mười mấy năm nay, khắp cả ba kỳ, trong đám tây học, mười phần đã vào hội đến tám chín. Lâu nay nghe tiếng quan là nhiệt tâm Âu hóa nên không từ đường độ, tới mời quan vào một chưn trong hội để làm gương cho bọn thanh niên và giúp trong hội thêm một tay có thế lực, ý quan thế nào?

— Ngài đã biết đến, tôi vẫn cảm cái thạnh tình của ngài, song xin hỏi mục đích của quí hộ thế nào? (Quan Tham nghe hai chữ vật chất đã có ý nghi song chưa hiểu lai lịch người kia nên còn hỏi dò xem).

Khách — Mục đích là cổ động và tán trợ đồng bào ta theo chủ nghĩa Âu hóa cho hợp với thời thế ngày nay mà nhứt là xu trọng về bên vật chất. Trong sự cần dùng về bộ phận vật chất ai thiếu cái gì hội cũng đủ năng lực mà tán trợ cho đạt chỗ mỹ mãn được cả.

Chủ — Vỹ đại thế à! vậy như sự cần dùng của tôi còn khiếm khuyết nhiều lắm, xin nói đại khái như ở chưa có nhà lầu, đi chưa có ô-tô, ăn mặc còn chưa đúng mốt, và xem trò đãi tiệc cũng chưa được thỏa lòng... Như vào hội thì hội có thể giúp cho tôi mãn nguyện được không?

Khách — Sao lại không! hội tôi có thể giúp cho quan, quan muốn gì được nấy chi chi nữa kia, huống đồ lầm thường nói trên là bọn làm trai không thể thiếu khó gì mà không giúp được!

(Còn nữa)

Mộng Giác

Lời ngụ ngôn có thú vị của một nhà đại biểu ở giữa hội súc quân.

Báo Tiếng dân mới rồi có đăng bài: người có khôn hơn vật không? Tuy là chỉ sự chiến tranh, song đứng vòng ngoài và nói chung cả lịch sử loài người xưa nay cho bà con mình nghe mà thôi. Không ngờ ở giữa hội súc quân đủ mặt các đại biểu liệt cường mà có ông đại biểu phát biểu một lời ngụ ngôn, không những không phân người với vật riêng ra mà lại dùng vật để ví với người, thành ra một câu ngụ ngôn rất thú, lại được cử tọa tặng cho cái huy hiệu là ông Ê-dốp mới (Esope người Hy lạp, một nhà ngụ ngôn):

Tin Genève ngày 25 Février ở giữa hội súc quân, đại biểu Tây-Ban-Nha là Phung Đại Lý Nhã lấy loài vật ví với liệt cường về việc súc quân nói rằng:

Sư tử thấy con Ó thì chủ trương nên dẹp cặp cánh; Ó thấy chú Trâu thì đề nghị nên chặt cặp sừng; chú Trâu sợ Cọp lại chủ trương nên bỏ bộ nanh vớt vát. Bác Gấu (chỉ Nga) thấy cái lối ganh nhau như thế bèn nói: «các bác nên bỏ cả các đồ lợi khí đề tôi đem về dùng....» Nói xong cử tọa đều cả cười.

Câu nói khôi hài mà thật chí lý, tỏ ra cái tim đen ích kỷ của loài người. Ai tin cái thuyết hòa bình, hãy xem câu ví dụ ấy!

L.

LỊCH-SỬ NƯỚC HOA-KỲ

CHƯƠNG THỨ NHỨT

Thời kỳ thuộc địa (1492-1763)

I — Người Âu tìm được Tân-thế-giới. — Trước thế kỷ 15, người Âu-tây vẫn lấy Cận đông làm thị trường trọng yếu cho việc thương mãi của họ. Vào khoảng giữa thế kỷ 15, thành Constantinople bị người Turcs lấy, việc thương mãi của người Âu-tây bởi đó mà bị ngăn trở ở Cận đông. Họ bèn xoay mặt khác để tìm thị trường. Nhờ chuyện ông Marco Polo buổi trước có đi đến Trung-quốc là xứ rất nhiều vàng bạc, họ tìm đường đến Á-châu. Năm 1486, ông Barthélémy Diaz, người Bồ-đào-Nha, đi vòng châu Phi để tìm đường sang châu Á; năm 1492, ông Christophe Colomb, người thành Gênes, lại thẳng một mặt phía tây mà đi để tìm đường sang Châu Á.

Ông Christophe Colomb mục đích kiếm đường sang Á-châu mà tìm cờ lại tìm ra Tân-thế giới. Ông tìm thấy Trung-Mỹ và Nam-Mỹ. Vì khi ông ra đi có nhờ vua Tây-ban-Nha và vua Bồ-đào-Nha giúp, cho nên khi Trung Mỹ và Nam-Mỹ tìm ra được thì giáo hoàng La mã của đôi xứ ấy cho hai nước Tây ban Nha và Bồ đào Nha. Bắc Mỹ thì ít năm sau người Pháp và người Anh mới mò đến.

II Người Pháp và người Anh đến Bắc-Mỹ. — Khi người Pháp và người Anh đến Bắc Mỹ, thì ở đó đã có sẵn một giống thổ nhân gọi là người Da đỏ. Giống người ấy khắp Tân thế giới đều có, nhưng ở Bắc Mỹ thì đông hơn. Cách cư xử, đường sinh hoạt của họ cũng đồng như mọi ở miền thượng du xứ ta.

Người Pháp ban đầu đến đánh cá xung quanh đảo Terre-neuve. Năm 1524, vua François 1er sai ông Jean Verrazano đến choán vạt đất nằm xung quanh bải kề đầu con sông Saint-Laurent mà đã tên là Nouvelle France. Xứ Nouvelle-France về sau tức là thuộc địa Canada của nước Pháp.

Người Pháp choán phía bắc của Bắc Mỹ, còn người Anh thì choán phía nam. Năm 1578, hoàng hậu Elisabeth sai ông Waller Raleigh sang Bắc Mỹ. Ông đến choán một vạt đất to mà đặt tên là Virginie. Chính ông đã lấy giống khoai tây và thuốc lá ở đó đem về Âu châu trước tiên. Hai mươi năm về sau, vua Jacques 1er cho phép một hội buôn lớn ở Luân-đôn sai ông John Smith sang lập thuộc địa khác ở Bắc Mỹ. Ông đến choán vạt đất ở về phía bắc xứ Virginie mà đặt tên là Nouvelle-Angleterre. Hai miếng đất ấy, ngay lúc mới lập ra thuộc địa, tuy thống thuộc về Triều-đình Anh, nhưng cũng chia ra mấy chục «xóm» nhỏ mà tự trị. Một xóm cử ra hai nghị viên. Các nghị viên ấy họp lại thành một hội nghị để làm cơ quan chánh trị của hai xứ. Buổi ấy, ở Anh-cát-Lợi có loạn tôn giáo; phái Puritains thường bị áp chế, nên bỏ bản quốc sang Nouvelle-Angleterre rất nhiều. Họ lập thành nhiều thuộc địa nhỏ ở đó. Vào khoảng giữa thế kỷ 18, dân số của tất cả các thuộc địa người Anh ở Bắc mỹ đã đến gần một triệu rưỡi người. Lại có hai ba mươi vạn mọi đen họ đem ở châu Phi sang.

III Pháp Anh xung đột ở Bắc-Mỹ. — Nói tóm lại, cả vùng Bắc Mỹ, ngoài năm ba thuộc địa lặt vặt của Tây-ban-Nha và Hà-Lan, còn bao nhiêu thì bị Pháp và Anh choán cả. Hai bên xung đột nhau mãi, đến năm 1763 thì Pháp thua, phải nhường hết cả thuộc địa của mình ở Bắc Mỹ cho Anh. Xứ Canada quay trở lại làm thuộc địa Anh là từ năm ấy.

B. L.

VẬN-VĂN

Lại bài thơ Bùng binh

Đọc bài thơ «Bùng binh» đăng báo Tiếng-dân ngày 2 Février 1932, ký giả có nhớ một bài vịnh «Bùng binh» nữa, không biết của ai, ý tứ cũng mười tượng như bài trước mà văn chương có lẽ nhà hơn, xin gởi tặng qui báo để chia vui cùng các bạn độc giả.

Chỉ biết tiền thôi có biết gì!
Bụng to mà miệng tỉ tỉ tì.
Chành bành ra rửa đeo ăn mãi,
Đứt nhẻi pô hoài chả nói chi.
Làm tướng đời mô còn tiếng lại, (1)
Để quân trẻ nhỏ cứ theo đi
Ngày đêm lác lác coi chừng đã,
Chừng đã đầy thời phải đập ra.

TRƯỜNG BÍNH SAO LỤC

(1) Người ta thường nói «Đại tướng bùng binh».

Xem cảnh chùa

Tới chùa núi đã núp vừng ô,
Cái cảnh từ bi cũng lắm trò.
Kính kẻ bông sư ngồi lẩm bẩm,
Hương đèn chủ tiểu chạy lô xô.
Gọi hồn chuông sớm thường nghe đó,
Tế độ thuyền trông chẳng thấy mô,
Phật ở trong lòng lòng tức Phật,
Cần gì miệng đọc chữ «nam vô».

Mlle Ph. t. L.

Xuân cảm

Xuân qua xuân lại cuộc xây vần,
Chả có vui gì với cái xuân.
Chén rượu phôi pha bên thế sự,
Câu thơ thừa hứng thả linh thần
Giang sơn muôn dặm còn trơ đó,
Tang hải bao phen đã đổi dần.
Trăng nợ tang bồng trong vũ trụ,
Nguyện cùng non nước, nguyện cùng đân.

Bích-Khê

ĂN MỪNG VỘI QUÁ

(Câu trả lời cay chua của một người khách trú)

Trong khoảng gần đây, về cuộc Trung Nhật xung đột ở miền Thượng hải Ngô tùng, theo tin trên báo thì Nhật nói Nhật hơn, Tàu nói Tàu hơn, chúng ta không biết đâu là xác thực; song dầu thế nào, chắc Tàu cũng có trận hơn, nên các chú khách ăn mừng dầu lên, ở Saigon Chợ lớn thì họ đốt pháo rầm trời, đã lốn tiền lại bị phạt mà họ cũng cứ đốt. Mà nào có phải mấy chú kiều ngụ bên nầy mừng suông mà thôi đâu, chính ở Thượng hải, họ cũng làm tiệc mừng kia...

Ăn mừng thật vội quá! Phỏng như mai mốt mà quân Nhật về, dự lại được Mãn châu, thì mừng đến chừng nào, có lẽ chúng ta phải sắm đồ gì mà che tai đậy mũi lại mới chịu nổi cái không khí đốt pháo của họ, không thì ngột mà điếc đi nữa kia!

Ai có giặc cướp lục lời trong bếp, nhà tan cửa nát, đến giường thờ ghế ngựa lo dời đi nơi khác, mà bọn con cháu ăn mừng, mừng nỗi gì chớ!

Trên chuyến xe lửa Vinh-Tourane, Chúng Ông gặp một người khách, nhân nói câu chuyện ăn mừng như trên, người khách nầy xem ra có kiến thức khá, trả lời một câu cay chua rằng: «Chúng tôi ăn mừng như thế cũng chưa vội hơn người Nam các ông, vì ăn mừng cái trận đánh hơn, dầu sao có trận đánh hơn là sự ăn mừng có ý nghĩa. Đến như các ông Annam, không thấy làm được cái gì mà tiệc tùng, kể công rầm trời kia thì sao?»

Chúng Ông chịu thua không trả lời và tự nghĩ trong trí rằng: Ừ phải, họ ăn mừng đốt pháo, còn có ý nghĩa hơn tiệc và điếu văn của tai

Chúng-Ông

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

Y KHOA THƯỜNG THỨC

Vài đều mà đàn bà nên biết trong lúc có thai

(*Tiếp theo*)

Áo quần. — Nhiều người đàn bà tưởng lầm rằng khi có thai nên thắt lưng rút cho chặt, để gọn mình đứa con, phòng khi sanh nở cho dễ, làm như vậy rất hại; vì thắt chặt lưng rút quá, thì tử-cung vận động không được tự do, cái thai ở trong tử-cung vì lẽ ấy mà đôi khi nằm không thuận; đến hồi để sanh ra khó khăn. Ước ao rằng người đàn bà ta khi có thai thì nên bỏ hẳn cái dây lưng rút mà thế vào cái dây treo (bretelle) thì mới hợp phép vệ sinh.

Bì phu. — Khi có thai chớ nên sợ sự tắm rửa. Không khi nào tắm ngoài da mà làm nước vô thai cả. Năng tắm rửa thì bì phu thở được nhiều không khí, mà cái độc ở trong mình mới xuất ra được nhiều. Năng tắm rửa thì ăn ngon miệng và ngủ thẳng giấc: Trời nực tắm nước lạnh, trời lạnh tắm nước nóng, ít ra cũng hai ngày tắm một lần. Về phần riêng nơi cửa mình, thì phải giữ cho tinh khiết hơn nữa, một ngày hai lần: sớm và tối, dùng xà vông mà rửa cho sạch. Không nên thụt nước thuốc trong cửa mình khi có thai, trừ ra những khi có bịnh mà thầy thuốc bảo phải làm thuốc như vậy; khi ấy thì thầy thuốc chỉ vẽ cách thức rõ ràng, trong bài nầy không nói tới. Bởi vì xét ra đàn bà khi có thai ít người biết giữ cho cửa-mình cho sạch sẽ, tôi ước ao rằng độc giả phải để ý đến vấn đề vệ sinh riêng nầy vì nó rất quan hệ cho người có thai trong lúc sanh đẻ. Nhiều kẻ vì cửa mình nhơ nhớp nên đẻ rồi mà bị ốm sốt; về phần đứa con, khi sổ ra đi qua cửa mình dơ dáy, vướng phải cái dơ bẩn vào mắt, đôi khi phải đui. Nếu có mang mà lại có nhiều máu trắng (bạch đới) thì phải giữ gìn cửa mình sạch sẽ bội phần.

Thử nước tiểu. — Trong lúc có thai nên thử nước tiểu: hai tháng đầu, thử mỗi tháng một lần. Tháng thứ hai đến tháng thứ bảy, đến tháng thứ chín, thì mỗi tuần thử một lần. Muốn thử nước tiểu thì cứ sắc một cái chai cho sạch, hứng nữa chai nước tiểu, đem tới thầy thuốc, có đở hay là hiệu bào chế, để họ thử cho.

Vì sao phải thử nước tiểu? Thử nước tiểu cho biết bộ thận của người có thai, có bệnh hay không có bệnh. Nếu có bệnh thận thì trong nước tiểu có chất «tròng trắng trứng gà» (albumine); có dùng phép thử nước tiểu, thì mới biết chất ấy được. Có thai mà đau thận, thì hay sinh sẩy chân, nặng một bực nữa thì sinh phù cả mình mẩy. Nếu không biết cứ để vậy, không cử kiêng trong sự ăn uống, thì bệnh càng nặng thêm, làm cho thai hư mà người mẹ đôi khi bị kinh phong dử dội (éclampsie) đến tuyệt mạng. Muốn tránh những sự nguy hiểm đó, phải thử nước tiểu; nếu trong nước tiểu có chất albumine thì cử ăn mặn trong bảy ngày, cử những đồ ăn gì có muối: nước mắm, mắm cái, cá kho, thịt kho. Nếu ăn sửa bò được bảy ngày rồng thì càng tốt lắm. Phải nên giữ gìn hết sức cẩn thận về sự dùng thuốc trong lúc có thai mà đau thận. Ở các nhà thương, chúng tôi đã thấy nhiều người đàn bà xứ quê tuyệt mạng vì sự dùng thuốc không phải lối trong khi họ có thai.

Kết luận. — Trong phép dưỡng thai, có 3 đều nên ghi nhớ: 1·) Tiêu hóa điều hòa: tránh bệnh táo. 2·) Tắm rửa và giữ gìn cho sạch sẽ một cách đặc biệt nơi cửa mình. 3·) Thường phải khám nước tiểu và thỉnh thoảng nên đi khám thai.

H. M. L.

Tại Hạ-nghị-viện Pháp

Các thứ thuế nhập cảng ở Đông-dương

Ba lê, 29 Février. — Hiện đã giao cho Hạ nghị viện bản báo-cáo do ủy ban Thương-chính và hiệp ước thương mãi xét về bản dự định của ông Outrey và các ông nghị khác yêu cầu Chính phủ đừng ký hiệp ước với Nhật-bản trước khi thi hành thuế gia tăng các hàng hóa của Nhật nhập cảng vào Pháp và Đông-dương.

Phòng Thương mãi đã chuẩn y các bản nghị án:

1·) Đạo nghị định ngày 14 Janvier 1931 của quan Toàn-quyền Đông-dương thi hành ở Thuộc-địa bản dự định của ủy ban thường trực hội đồng Chính-phủ ngày 5 Juillet 1930 về chế độ quan thuế của một vài thứ giấy nhập cảng ở Thuộc địa dùng vào việc in các báo chí

2·) Đạo sắc lệnh ngày 14 Février 1931 chuẩn y bản dự định của Hội đồng Chính phủ Đông dương ngày 30 Octobre 1930 bỏ thuế xuất cảng than đá sang ngoại quốc.

3·) Đạo sắc lệnh ngày 6 Février 1931 chuẩn y bản dự định của ủy ban thường trực hội đồng chính phủ Đông dương ngày 30 Août 1930 về việc tăng thuế Thương chánh đã biên giá hạ và giá riêng của xứ Đông-dương về các thứ tơ lụa và các thứ giấy ngoại quốc.

4·) Đạo sắc lệnh ngày 30 Décembre 1930 bác sự dự định của ủy ban thường trực hội đồng chính phủ Đông dương về chế độ đánh thuế chất «Urée» dùng làm phân bón.

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Theo báo Đông-phương thì tên Nguyễn-văn-Phúc, can việc phá lao Biên-Hòa và chực phá khám lớn Saigon năm 1916 và đã bị án khổ sai chung thân (vắng mặt), đến nay mới bắt được. Thế là Phúc trốn được 16 năm trường.

Theo báo trong Nam thì hôm 26 février hồi 1 giờ sáng có một chiếc tàu hiệu Đồng-Sanh bị chìm ở ngả ba Tam-đồn (Bến tre) Số người thiệt mạng hơn 50, mà trong số đó phần đông là học sanh nam nữ lên Saigon lựu trường.

Ngày 27-2 có hai chiếc tàu ngầm đến Saigon, một chiếc tên là Joéssel và một chiếc là Folton; sức mạnh mỗi chiếc là 2.900 mã lực. Thế là từ nay bờ cõi Đông dương có hai chiếc tàu ngầm gìn giữ.

Hội Khai-trí Tiến-đức đã làm lễ khai mạc cuộc *Phát phần thưởng khoa học* hồi 4 giờ chiều hôm 6 mars Cuộc phát phần thưởng nầy mở từ 6 đến 10 mars; công chúng vào xem tốn 0$05, trừ các hội viên và gia quyến.

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ

Võ gia-đình 500 trang

Đông-chu liệt-quốc 500 trang

Giá 1$00 — QUAN HẢI — Huế

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

THỪA THIÊN

Lý trưởng trái phép

Đoàn-Kiều, từ khi làm lý trưởng làng An-truyền, tổng Quảng-xuyên, huyện Phú vang, bức sách dân quê dủ đều, xin kể một vài đều như dưới:

1·) Bữa 23 tháng chạp ta, có lệnh quan sức thế nào thì không hiểu mà y đi với hai tên lạ mặt cùng hai viên lại mục Phú vang và Hương-trà về tại làng An truyền bắt dân đi soát, nói tra đồ mất trộm. Hành hạ mấy tên dân rất khổ. Khi ấy có bắt tên Giả (người làng An truyền) tại chợ mới Vỹ-dạ) đem về tra khảo, vì nó có cầm xâu chìa khóa khả nghi. Lý trưởng lại bắt cha mẹ nó ra kềm kẹp, bắt 2 ông lộc biểu Đoàn-Lệ và Huỳnh Mới quì kêu ai. Hễ tên Giả khai cho ai thì bắt nấy, mà trong đám đó toàn là người nhà khá và lương thiện. Khi soát nhà họ chẳng có gì. Hiện nay các người nầy đã đầu đơn kêu oan.

2) Y nhận số tiền hoa lợi chợ ba ngàn đồng (3000$) nói đem về làm cầu, sửa chợ, mà đã hơn 3 năm không thấy làm.

3) Y đến nhà Hoàng-Xuyến dọa có lệnh quan về biểu bắt; cho ít nhiều thì châm chế cho Xuyến sợ phải cho mượn 22$, có giấy biên nhận.

Lý trưởng như thế dân cũng khổ nhỉ! Người dân làng.

NGHỆ AN

Cải chánh

Số 162 ra ngày 20 2-32 có bài «Có phải nưng công đại chẩn không?» Chuyện ở huyện Nghi-lộc, tổng Vân-trình về tỉnh Nghệ-an, sắp lầm là Hà-tịnh. Vậy xin cải chánh.

Công gì lạ vậy?

Thơ ký Tùy (secrétaire comptable) ở sở lục lộ Vinh thường dùng các «ngâm» làm lôi thôi trong sự phân phát tiền lương.

Mới đây có anh cai Bưởi, cuối tháng đem giấy biên công (feuille d'attachement) tới nhận tiền, tính tiền công được 60$. Thầy bảo phải «cống» 20$ mới làm gấp mình-da... Nghe quá ngán! lương cai Bưởi chưa được 2$, mà phải «cống» chừng ấy thì lấy xương cốt gì mà bỏ vào. Cai Bưởi đành phải chịu bó tay; đến 1 tháng, 2 tháng cũng chẳng thấy gì. Anh cai đã đành còn mấy bác cu-li, tình cảnh mới đau đớn chớ!

May đâu tiếng than thở của cu-li lọt tới tai ông xếp (chef de chantier). Ông nầy liền xuất tiền lưng ra cho anh cai và cu li vay rồi «lập bô» với ông chánh về việc ký Tùy «ngâm» tiền cai Bưởi và đòi «cống». Việc đã vỡ ra, bắt dắc dí thầy phải làm cho xuôi.

Người trong sở

Rõ mặt điêu của một bác cai ở Trường thi

Sau khi vụ bác cai Luyện đã phát lộ, quan Chánh tại sở chánh Ha-noi đã có lệnh đánh điện vào Trường Thi tra xét việc ấy.

Quả nhiên ông Đốc công ở Trường thi cho đem 10 người thợ gò của bác cai Luyện bắt thử lại, thì chỉ có 4 người làm được, còn 6 người kia đều phải cuốn gói ra khỏi xưởng.

Thế là ngón điêu ấy đã làm cho bác được nặng túi bấy lâu, nay đã bại lộ và sẽ dẫn bác ra trước pháp-đình. H. P.

Ai chẳng động lòng?

Gần đây ký giả đi qua chợ Vẻo, thuộc tổng Vân tụ, Huyện Yên thành, thấy một người đàn bà dắc một đứa con đi bán. Sau một khoảng đó, có một người đàn bà khác cũng dắc một đứa con vừa đi vừa khóc, hỏi thì cũng đồng một tâm sự «bán con» như người kia. Ngoài ra những kẻ da cáp, mất lờ, mình trần, vóc tóp chỉ xin ăn và ngồi chờ ngày chết sau nầy thì nhiều lắm. Cảnh thảm khổ không kể xiết.

Ai là kẻ có lòng tế-độ, hãy để lòng đến cho! Biết chuyện

Bốn cha con bị bắt năm trước nay đã được tha ba

Ông Nguyễn như Canh tức Hàn Canh, quê ở tổng Đại đồng, huyện Thanh chương, năm trước bị xét nhà có ít nhiều giấy má gì đó. Sau khi khám xét, cả bốn cha con bị bắt và bị kêu án: người con đầu là Nguyễn Kỹ bảy năm tù, còn ông và hai người con sau là Tiên và Sửu, đều bị từ 2 đến ba năm. Nay ba cha con đã được ân xá về dịp tết, chỉ một mình Kỹ còn phải ở tại khám.

Dư đảng hội kín ở miền rừng

Mới đây, một đảng viên hội kín ở miền rừng mò ra địa phận xã Thanh la, huyện Thanh chương để lấy lương thực, bị các nhà chuyên trách ở đấy tìm được. Theo lời tiêu xưng của người nầy, nhà chuyên trách vào miền Trại dỏ (miền rừng thuộc địa phận làng Ngọc lâm) tìm thấy 5 người đương tụ hội ở đấy. Nghe động, cả bọn bỏ chạy, để lại chừng một tạ gạo và rất nhiều thịt bò. Gạo thịt đều đã dùm gói sẵn sàng, như hình dự bị để dời đi ở chỗ khác.

Năm người nầy các nhà chuyên trách đã biết rõ tên tuổi và quê quán.

Vừa được tha, thì bị án khác

Nguyễn-Uyển tức Mười, quê ở Vinh, và Phạm Phúc quê ở Hà-tịnh (hai người nầy được ân xá, Tiếng-dân đã đăng trong một số trước). Chẳng may, vừa sắp sửa về xứ, thì liền xảy ra vụ rắc rối tại nhà lao Kon'um. Quan trên xét ra rằng hai người nầy có can dự việc đó. Vì thế nên đã làm án Nguyễn Uyển 9 năm tù và Phạm Phúc 2 năm nữa. Cộng với mấy năm án trước, Uyển bị tất cả 12 năm tù và Phạm Phúc 5 năm tù. H. P.

Bổ khuyết bài «Họ kẹp dân hoài»

Tiếng-dân số 461, ra ngày 27-2 ông Khổ dân có đăng bài «họ kẹp dân hoài» mà không được rõ lắm, nay xin nói thêm:

Việc ăn tiền ở phủ Hưng-nguyên, không phải một mình thầy T. Đ. D. mà thôi, lại có cả thầy L. Đ. nữa. Thầy nầy xem về việc binh, cứ đòi bảo lý khai căn cước những người vô tội để dọa nạt kiếm tiền luôn; kẻ nào ít lắm cũng chịu cho thầy 2, 3 chục đồng còn không thì 7, 8 chục mới yên. Một người dân

Công lý ở đâu?

Gần đây ở huyện Thanh-chương, các lý tới hầu quan thường bị quở phạt. Nguyên do thế nầy:

Viên bang tá ở tổng Đại đồng, là Nguyễn hữu Qui từ khi ra làm, sinh sự sách nhiễu, làm nhiều đều trái phép. Tháng 6, tháng 7 năm ngoái, các lý ở trong tổng có đầu đơn tới kêu ở quan tỉnh, quan tỉnh có giao về huyện cứu. Quan huyện đã một lần đòi các lý đến, bắt hai bên phải hưu nại, nhưng các lý không thuận rồi quan bẩm tỉnh qua loa chi đó. Sự ấy tưởng thế là xong; ngờ đâu sang năm nay, quan tỉnh lại sức về hỏi lần nữa. Bây giờ quan phái lính cầm thẻ bài về tứng nhà các lý, đòi đi lập tức. Khi các lý vào hầu, thời quan đồ có, dọa nạt có, bắt phải làm bản giấy hưu nại, về vụ kiện ấy. Nhưng họ cũng nhất thiết không chịu, bỏ về cả. Vì một mối bất bình ấy, mà các bác lý trưởng kia, mỗi khi đến hầu quan, bị quở phạt luôn.

Vụ kiện ấy, hai bên khúc trực đã rõ ràng, mà quan không chịu xét. Công lý ở đâu?

Người biết chuyện

QUẢNG-BÌNH

Hương lý sinh sự

Ngày 16 Février vừa qua, có mấy thầy sở thú y đến làng Bình thôn thuộc phủ Quảng ninh, tiêm thuốc để phòng bệnh dịch cho trâu bò. Mấy bác hương lý Bình thôn ra lệ rằng: ai có trâu tiêm thì phải nộp mỗi con 0$05 để làm phí... Lệ rao ra, ai cũng phải nghe, chủ trâu góp được tất cả hơn 6, 7 đồng. Trưa đó thấy anh chuyên biện dọn ra năm cỗ linh đình, rồi các ông chức dịch cùng nhau ngồi đánh chén. Không biết ở trong có 2 thầy tiêm thuốc không? Hay là hai thầy bị bọn hương lý lợi dụng?

Cổ Hiền

Ruộng phải bỏ hoang

Mùa cấy nầy, có mấy làng như Cưỏi, Đợi có mấy nghìn mẫu ruộng phải bỏ hoang. Vì sao? Vì trâu bò chết dịch, không biết lấy gì cày bừa được.

Cái dịch trâu bò hại cho nhà nông ghê chưa!

Qua chuyện

QUẢNG NAM

Mưu quyệt của bọn lý hương làng Đông tràm huyện Quế sơn

Nguyên khi trước, làng tôi có đắp một một cái bờ to để ngăn nước lụt khỏi phá địa bộ trong làng. Cách đây 7,8 năm bị lụt lớn lở mất một đoạn bờ, ruộng đất hư hại nhiều, lý trưởng làng tôi mới làm giấy xin tư ích đắp bờ và quyên điền chủ được đâu 200$ để xây cống. Những kẻ có trách nhiệm chỉ làm sơ sài cho qua việc, tư ích thì vào mấy quán rượu, bạc của dân thì vào túi dinh tư, bờ cống làm vừa xong thì bị lụt vở mất. Mấy năm nay bị chỗ lở ấy càng ngày càng phá to ra, ruộng đất và mùa màng hư mất cả, cái thảm trạng nói ra không xiết; dân làng không biết lấy nghề chi mà sanh nhai và lo xâu thuế, vì con nhà nông chỉ chăm một nghề làm ruộng mà ruộng thì bị lấp lở, biết làm thế nào! Năm ngoái quan có sức đặt hương chánh và thêm hương chức, dân chúng tôi có bụng mừng thầm, may mấy ông nầy có lấy lòng công bình lo sửa sang bờ cống cho làng. Gần đây các ông nhóm làng cho đòi chúng tôi tới thì thấy họ làm giấy ký bạc làm cống; có người yêu cầu họ làm đơn khất phải khám và xin công hương đắp cho xong, tổn phí sẽ do điền chủ quyên. Thế mà họ cứ choán lấy, hiện nay chưa thấy làm gì, bờ hư cứ hư! M. K. lai cảo

Chánh tổng đoàn nhũng nhiều

Có tên chánh tổng đoàn tên là Lâm Bá ở làng Ân tân (Bến vân—Tam kỳ) theo quê vợ ngụ tại Trà tây, từ khi đương chức đến nay, làm nhiều đều nhũng lệ: 1·) Có một tên dân ở làng Diêm trường làm nghề bán thân củi, ghe thường đậu tại bến Đa phú kêu là cống đá, bắt đồ vợ để tại đó chưa kịp khai với Tri bộ, y bắt dọa nạt nầy nọ, rồi kiếm ít nhiều bạc bỏ túi. 2·) Có một bữa, nhà y có một đứa nào nữa đêm đau bụng, mở cửa đi ngoài, y dậy la ăn trộm, làng chưa kịp chạy tới, y nói làng bỏ không tiếp, đòi trình quan, hành phạt thế nầy thế nọ. 3·) Làng Hòa vang, khi quan trên phái đội lính tập

(*Xem qua trang 4*)

Đem lính sang Tàu

Vì việc Trung Nhật xung đột càng ngày càng kịch liệt, nên sáng 2 mars nhà binh ở đây đã cho đạo binh thứ 101 đáp tàu «*Gouverneur Général Long*» sang Thượng hải. Đạo binh ấy do một vị đại tá chỉ huy, và có 12 viên sĩ quan, 3 viên chánh quản.

Lại ngày 28 Février vừa rồi nhà binh Đông dương cho một toán 20 người trong đạo binh thứ 9 do trung úy de Faeyssel quản đốc, đáp tàu sang Thượng-hải.

XỔ SỐ QUỐC-TRÁI

Lần thứ 40

(*Ngày 1er Mars 1932*)

Kỳ xổ số lần nầy có 5 số trúng được 1.000 đồng:

33 707 95.575 97.835 111.836

và 28 số trúng được 500 đồng:

2.156 6 865 8.992 111.369 11.592
18 661 26 538 27.915 29 544 38.286
39.911 41.307 47.919 53.472 54.420
59.073 64 490 71.145 75.124 76.054
86.171 87 117 87 462 104.413 105.748
121.302.

NHÀ THƯƠNG TƯ

TRƯƠNG-ĐÌNH-NGÔ

Y-sĩ Đông-pháp

đã mở tại Quinhon đường Jules Ferry (sau lưng Pháp Hoa ngân hàng) thăm mạch, chữa bệnh và hộ sanh.

DẦU KHUYNH-DIỆP

nấu tại Phước-Mỹ (Quảng - Bình)

chứa tại Đồng-Hới

phát-hành tại Huế

Thơ từ tiền bạc, để gởi cho:

M. Viên-Đệ

Hiệu dầu Khuynh-Diệp – Huế

Giây thép tắt: VIENDE HUÊ

Giây nói: 87

PHÚ XUÂN HỌC-HIỆU

HUẾ

94 — rue Gia-Hội — 94

HIỆU-TRƯỞNG: CAO-VĂN-CHIỂU

Khai-giảng: 15 Février 1932

Có đủ các lớp sơ-học và cours Perfectionnement.

Học trò ở xa sẽ có chỗ gởi gắm hẳn hoi.

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

dược-phòng

Cao, đơn, hoàn, tán

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Comptoirs Commerciaux d'Annam

Commission - Représentation

TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC

107, Rue Paul - Bert -:- HUẾ

LÊ-THANH-CẢNH chủ nhân

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, hàng đen, the các mầu trơn và hoa. Lụa thâm các mầu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chê hạt.

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Qui Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thiếc, như mặt gỗ vân vân... : bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các qui khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các qui khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SẢU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie *32 Rue des Cantonnais*

HANOI

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Kỳ xổ số thứ 53, xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 29 tháng Février 1932

Cách thức số 2.

Série 1353 được ra. Trong série nầy có 1 vé Tiết Kiệm số 1353 của ông M. J. Sauer ở hãng D.ethelm Saigon, được hồi lại 1000$.

Cách thức số 3. Xổ số lần thứ 20.

Série 1510 được ra.

Xổ trả tiền lời cách thức số 3

Tiền lời trả kỳ nầy là $278,70 Vé số 1129 được ra hưởng lời. Vé nầy của ông Đào - văn - Triêm làm sở Trường Tiền ở Quảng-ngãi.

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 29 Mars 1932.

PHÒNG GIẤY QUAN TRẠNG SƯ GIANG-SĨ-CA và GUERRY Ở ĐÀ-NẴNG

Phát-mại do Thanh-toán

Đấu giá ngày 17 tháng ba năm 1932 tại Tòa-án Đà-Nẵng

Nhà và Đất của ông Ad FAJOLLE ở Huế và Cửa-Tùng

ĐỊNH GIÁ LÀ:

LỐ THỨ NHỨT: Một cái nhà lầu lợp ngói, có nhà bếp, nhà bếp ở Huế, tại con đường Paul-Bert số hiệu 91, giá . . . . 15.000p.

LỐ THỨ HAI: 1) Nhà khách sạn lằng ngói ở Cửa-Tùng tỉnh Quảng-Trị, bộ-ng 14.000m2 có nhà bếp, máy điện và máy làm nước đá, và tất cả đồ đạc trong nhà.

2) Ba lô đất ở Cửa-Tùng, bên đường số 70 rộng được tất cả mọi được 4.000m2 giá. . . . . 15.000p.

Muốn biết thể lệ mua nhà và đất thì hỏi: ông HEIDUSKA ở Đà-nẵng, Quan Trạng-sư GIANG-SĨ-CA ở Đà-nẵng.

Trích Dịch: Jean SICARD

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy ấy, ảnh mỹ thuật lối mới của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành đương ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mới. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KÝ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mới biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề nầy đã hai mươi năm có lẽ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

Lòng dục - vọng của loài người

trên con đường tấn hóa

(Tiếp theo trang nhứt)

không phải là nhỏ vậy.

Nhân thuyết dục vọng trên mà xét lại người minh xem thế nào? Nói cho phải thì nhục dục của con Rồng cháu Tiên nầy chẳng khác gì ai, còn mối dục vọng kia thì lắm đều đặc biệt; có thể tạm phân như sau:

1) hạng cựu, theo học thuyết lễ giáo bó buộc thuở nay, đã thành cái tánh di truyền, đợi thời thủ phận, khoanh tay bó chân, ngoài gia đình ra không có gì là hy vọng;

2) hạng tân, phần đông học được lối giao thiệp, tìm được cái ghế có bồng, thì tâm nảo cứ chăm vào cái văn minh vỏ, sâm banh sữa bò, món ăn mốt mặc cùng hội hè đám tiệc, lên mặt tân nhân vật, tân văn sĩ, đã là mãn nguyện rồi, không còn dục vọng gì khác;

3) cao lên một bực nữa, là danh tước phẩm hàm ngày xưa và máy đay kim khánh ngày nay, bao nhiêu dục vọng đều trút vào đó; nhà giàu sang chẳng kể gì, có những kẻ túng trước thiếu sau mà cũng chạy vạy lập công nịnh hót, cố tiềm cho được cái vật lòe đó;

4) hạng dân nghèo và thợ thuyền, đầu tắt mặt tối, hết bữa nay lo bữa mai, chăm chăm một việc lo sống mà không rồi, còn gì là dục vọng.

Ngoài ra còn một hạng nữa như bằng theo lời nói ngoài miệng, thì ái quốc ái quốc, công tâm công ích, mà xét đến việc làm thì trừ cái dục vọng «xoay tiền để thỏa cái sống của đời riêng» không có cái gì làm cho công chúng tin được.

Dục vọng là động lực của xã hội, mà dục vọng của người minh như thế, tiền đồ xã hội sẽ ra thế nào? Ai là người lưu tâm đến giống nòi, hãy nuôi mối dục vọng mà dắc nó vào đường chân chính.

Sách cầm

Hai quyển sách:

1—Sách chơi xuân năm Nhâm thân của Nam kỳ thư quán, Hanoi xuất bản.

2—Saigon Thượng hải Hoành tân (hai cuốn) của ông Vân trình soạn, nhà in Bảo tồn xuất bản, bị cấm lưu hành và tàng trữ trong địa hạt Trung kỳ, theo nghị định quan Khâm sứ ngày 2 Mars 1932

GÁI NƯỚC NGƯỜI

Chuyện một người kỳ nữ nước Tàu giả trai đi giúp Mã chiếm Sơn bị quân Nhật bắt được

Trong một tờ báo Tàu có đăng chuyện một người nữ sĩ là Tống mỹ Kỳ, một mình đi lên Bắc-long-giang để giúp Mã chiếm Sơn, đổi lốt giả làm con trai, khi qua Thẩm dương lên làm phải một toa xe chở hàng, bại lộ bị bắt. Câu chuyện lạ kỳ, xin thuật ra sau đây để hiến các độc giả.

Lược sử của nữ sĩ

Nữ sĩ họ Tống, tên là Mỹ Kỳ người huyện Lịch thành, tỉnh Sơn đông, năm nay 23 tuổi, tốt nghiệp ở trường Nữ trung học. Nữ sĩ ngày thường vẫn có lòng yêu nước, có can đảm, người ta vẫn khen là «son phấn mày râu». Năm trước, khi quân Nhật chiếm Tế nam, nữ sĩ bôn tẩu hô hào, xuýt bị chết mấy lần.

Từ nhà ra đi

Lần nầy miền Đông Bắc bị hãm, nữ sĩ lấy làm đau xót lắm, mang một số tiền hơn bảy chục đồng, từ biệt nhà ra đi. Người nhà đi theo tìm chẳng biết tung tích ở đâu cả

Mấy lần thỉnh nguyện

Nữ sĩ trước hết xuống Nam kinh, đến bộ kia, xin làm quân nghĩa dũng ở trong bộ để chịu sự huấn luyện. Bộ ấy thấy là con gái không cho. Nữ sĩ buồn quá, xõa tóc nhảy xuống nước toan tự tử, nhưng có người cứu được. Nữ sĩ bèn trở về Tế nam, gặp vợ Hàn phục Củ Chủ tịch Sơn đông là Nữ sĩ Kỳ Cam Thành đem lòng yêu quí cấp cho nhiều tiền. Bỗng có một đoàn thể «kháng Nhật» đi lên đường Bắc, nữ sĩ xin dự vào. Đến Bắc bình, thoát ly đoàn bộ. Đến Thiên tân, nữ sĩ vào yết kiến viên chủ tịch Vương đình Ngọ, Vương tiếp đãi rất ân cần, tặng vài chục đồng, tỏ lời yên ủy và khuyến khích.

Lo nước hóa điên

Nữ sĩ thấy thành Long sa bị mất, thần kinh bị chấn động rất mạnh, đã từng một lần hóa điên, vì thế nên trong đoàn xóa bỏ tên đi. Nữ sĩ bôn tẩu ở ngoài đường, hô to: «đi giúp Mã chiếm Sơn!» Các báo Bắc bình đều có khen nhiều câu rất hay. Sau Nữ sĩ vào ở viện Tĩnh dưỡng ít lâu mới được khỏi phục như thường.

Đổi lốt giả trai

Nữ sĩ tự vị mình như hai vị nữ anh hùng Mộc Lan và Lương Ngọc ngày xưa, rất hay ăn mặc giả trai. Thấy nạn nước ngày gấp, nữ sĩ quyết liều chết đi giúp Mã chiếm Sơn không ngại ngùng hiểm. Trước khi ra đi có mua được một bộ áo ngoài bên đổi lốt giả làm con trai, lại thêu bảy chữ «Thệ tử thu hồi Đông tam tỉnh» ở chéo áo để tỏ lòng kiên quyết.

Thân gái dặm trường

Thành Hải Inân ở tận nơi cùng hẻo phía Bắc, là một nơi trời băng đất tuyết, đã có người ngăn đừng đi, nhưng nữ sĩ không nghe, quyết chí khởi hành. Khi đi xe hỏa nữ sĩ có gặp một người nữ thanh niên đi quốc lên là Lưu Quế Trinh chí cùng đạo hợp, mời về nhà nghỉ, ngày hôm sau, đi tàu thẳng đến Đại-liên, rồi lại đi xe hỏa đến Iức long giang.

Nông nỗi dọc đường

Vì tiền đã gần cạn, nên nữ sĩ chỉ lấy vé đến cầu Đại thạch. Khi xe đến Tô gia đồn nữ sĩ liền kéo bộ đi lên, qua thành Thẩm-dương, đến miếu Lão gia. Nữ sĩ là thân gái yếu ớt, nên đi bộ rất khó khăn, đến nỗi không đi lên được nữa. Lúc ấy có chuyến xe hỏa chở dầu đến. Khai nguyên nữ sĩ tưởng là xe chở khách, vội vàng trèo lên bị người coi xe xét biết được là con gái giả trai nên đến ga Văn quan dồn thì nữ sĩ bị nạn.

Bại lộ bị bắt

Ở ga Văn quan dồn có sở Cảnh sát Nhật, đem nữ sĩ ra tra hỏi và khám thấy những chữ ở chéo áo, liền bắt giải về sở Cảnh sát Thẩm dương giam xét. Nữ sĩ ứng đối rất hăng hái, không hề sợ hãi, tỏ ra ý không coi cái chết là gì. Hiện nữ sĩ vẫn còn bị giam, chẳng rõ người Nhật sẽ xử trí thế nào.

(Thực Nghiệp)

Grande Maison de Soieries

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- 77 *Rue de la Soie* -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như lĩnh bưởi, lĩnh bông một diện, lĩnh nhuộm trong Nam-kỳ, lương, lượt, nượn bông bắc biết lớn, nâu, bông, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lương cẩm các, sa hội, hội mỏ, the lá cả, nhiễu, kỷ-cầu, nái, lụa quần anh, lụa cổ-đô, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và vải mùng.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, lâng và dễ các mầu, giá bán sỉ rất rẻ, gửi đi các tỉnh theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọi và giấy phèn nữa.

Các qui khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gửi thư cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Qui khách mua giám hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá rẻ mà lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các qui khách chiếu cố mua giám hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Nay kính cáo

Chủ nhân

NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm chẳng muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đa lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng bịnh ắt thấy đỡ hẳn hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p40.

VÕ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỨ Kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	: Hiệu VĨNH-HƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mỹ-Đức và CHÉ-HOÀNG à Sông-vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare,
DALAT	: DINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO	: HOÀNG ĐẮC-VINH 133, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê-Quỳnh Commerçant.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

PHÒNG GIẤY CỦA QUAN TRẠNG-SƯ GIANG-SĨ-CA & GUERRY Ở ĐÀ-NẴNG

Phát-mại do Khánh - tận

Phát-mại ngày 17 Mars 1932 tại Tòa-án Đà-Nẵng

Nhà và đất ở Huế và ở Đồng-Hới của M. Trương-phú-Vinh, Cổ đông hội Nguyễn-thắng-Tấn dit Ai-Bi, Trương - phú-Vinh và Nguyễn-ngọc Châu bị khánh-tận.

ĐẶT GIÁ LÀ:

Nhà và đất ở Huế. —

1er LOT: Một tòa nhà gạch, lợp ngói, kiểu Annam có ấho trở hàng, hai căn phòng, nhà ngang và garage: 4.000p.

2me LOT: a) Một sở đất rộng 2254 m2 50 và một tòa nhà bằng gạch lợp ngói, có 3 phòng; quai Phủ-cam.

b) Một sở đất giáp với sở trên, rộng 833m2 11dm2, quai Phủ-Cam:

Cả hai sở . . . . . 2,000p.

Nhà và đất ở Đồng-Hới. —

1me LOT: Nhà 2 tầng bằng gạch lợp ngói, ở dưới có 4 phòng và ở trên lầu: 1 phòng khách, phòng ăn, phòng ngủ, tan can, và nhà ngang, garages, ở xóm Đông-Hải, làng Cu-Ha. . . . 2,800p.

1me LOT: Nhà lầu bằng gạch lợp ngói, dưới có mái hiên, phòng khách, phòng ăn, phòng ngủ và phòng tắm, ở trên lầu có hai phòng ngủ, salon, phòng giấy, nhà ngang, nhà bếp, garage, và một sở đất rộng 1056m2, ở xóm Hương-Dương, làng Cu-Ha . . . . . 2,700p.

Hỏi tại: Monsieur MURAT, Kỹ-sư ở Huế; Quan Trạng-sư SICARD ở Tourane.

Pour extrait,

J. SICARD

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — «Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-DƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bịnh Giang-Mai, chưa dứt khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bịnh lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng đầu, khi huyết hư hàn, ăng lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thấu tim quá. Người làng bảo thế là bịnh phong, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tốn bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho bà Thím tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Châu Gái tôi, 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư sấu và phù thũng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bịnh đó mau thuyên giảm lắm, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu mỗi chai 5 đồng. Vậy xin Ngài gửi ngay cho: Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền-chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh.»

2. — «Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bịnh động kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bịnh, vừa khỏe mạnh bảo tốn lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai).. Mr Nguyễn - khắc - Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn»

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bảo-dường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bịnh ngay. Vậy, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, tâm ăn tinh lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tảo, lị, tả hoặc đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngũ nước, tiểu vàng đục, nọc bịnh tinh di hạt, ung, nhọt, hậu sản, xích-nguyệt hư hàn, xanh xám, huyết-bạch, đỏ non, vân vân... cũng mau khỏi lắm còn như bịnh phong (hủi) ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thư về bảo-dường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn vì ở nước Nam, duy Bảo-dường mới có các môn thuốc gia truyền về phong, lao, cổ, lại, hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gửi thư về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bảo-dường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-bào mà hết lòng cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nhọc tiền mất tật còn với các thầy lang vườn . . đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch: ĐẠI-BẢO-DƯỜNG, 22 *Médicaments* HANOI

Trinh-thám Tiểu thuyết

MỸ-NHÂN CỬU

ĐẠM-VIÊN dịch

Số 25

Ông Phúc nói:

— Bây giờ chưa có thể nói rõ được, nhưng xin ông cứ tin lời tôi, tôi quyết không nói lừa ông.

Ông Bố làm thinh, không dám hỏi lại nữa.

Hai giờ hôm ấy, ông Bố lên lầu trao cho ông Phúc một bức điện tín. Ông Phúc mở ra đọc như sau này: «Phúc-Nhĩ-Mã-Tư giám: 5 giờ hôm nay xin đến chỗ đã hẹn để gặp mặt nhau — Hoa Bá Luân ký».

Ông Phúc xem xong bỏ vào túi áo, xây lại bảo ông Bố:

— Ông thuê mau cho hai cỗ xe điện đợi để có việc.

Ông Bố xuống lầu lo sắm sửa xe. Đồng hồ đánh sáu giờ, trời đã tối đen, đèn điện ở ngoài đường xa đã đỏ, ngoài cửa ông Bố nghe tiếng chuông leng keng. Ông Phúc ở trên lầu trông xuống thấy một người hình dạng cộc cằn như bộ người đánh xe thuê, bước thẳng vào nhà, cả tiếng kêu hỏi rằng:

— Bố Điệt tiên sinh có ở nhà không?

Ông Bố nói:

— Có, ông hỏi tôi việc gì?

Người ấy nói:

— Chủ nhơn tôi là ông Thoát Môn ở làng Mai đoạt Tĩ thường có bệnh ho, trước có mời tiên sinh chữa lành, chủ nhơn tôi biết thuốc tiên sinh là rất thần hiệu, nay bệnh ho trở lại, chủ nhơn tôi mới biểu tôi đi mời tiên sinh.

Ông Bố ngần ngại nói:

— Mấy ngày nay trong nhà tôi có việc nên ban đêm không đi chữa cho ai.

Người đánh xe ấy nói:

— Chủ nhân tôi không phải như kẻ khác, bảo tôi cứ mời cho được tiên sinh, tốn bao nhiêu tiền cũng không đám tiếc; vả lại bảo tôi đánh cả xe lại đây nữa, xe chực ở ngoài đường cửa đã lâu, sao tiên sinh cũng đi chơi, đừng để chủ nhơn tôi mất trông cậy. Ông Bố nghĩ ông Thoát Môn là một tay cự phú, trước đã chữa cho ông một chuyến, lấy được vô số tiền, và nhớ lại lời ông Phúc dặn khi sớm, thì chắc không có sự gì nguy hiểm, nên ông mới định đi.

Người đánh xe lại giục một lần nữa, ông Bố bèn đội mũ ra đi.

Lúc ấy ngoài cửa đã có cỗ xe ngựa rất đẹp chực sẵn, đèn xe sáng choang, đã có một người ngồi trên xe ngảnh mặt ra phía ngoài, trên lầu trông xuống không rõ. Ông Bố ra, bước lên xe, người đánh xe ấy cũng bước lên giơ roi giục ngựa chạy thẳng . . . Ông Phúc bấm vào vai tôi mà nói:

— Hoa quản cơ! Hoa Quản chớ trông ngơ ngáo, hung thủ đã rồi, mau mau chúng ta đuổi theo kẻo nó trốn mất. Chúng tôi tức thì xuống lầu, nhảy lên xe điện. Trời tối như mực, đường sá gập ghềnh, vừa nhảy, vừa thấy như có hàng cây ngăn ở trước mặt, thả máy chạy. Khi chạy gần kịp cái xe ngựa, còn cách 200 bước, ông Phúc thở ra mà nói:

— Hỏng rồi! tôi không ngờ nó có con ngựa chạy mau như thế! Chà ôi! tôi thất sách rồi. Ông ta mới bỏ xe điện, nhảy xuống đất đuổi theo. Khi ấy chỉ cách cái xe trước chừng 100 bước, bỗng thấy cỗ xe trước dừng lại, ông đập vào đùi nói:

— Nguy rồi! hắn hạ thủ trước mất rồi . . . . . ông Phúc nói chưa dứt lời, thấy tên đánh xe kia mở cửa xe, bảo ông Bố rằng:

— Tới nơi rồi, xin mời tiên sinh xuống.

Ông Bố trông ra thất kinh nói:

— Đây là cái chầm lớn, sa chân xuống đó thì chết, sao các ông lừa tôi?

— Người đánh xe mỉm cười mà nói:

— Bố điệt, mày tuy có trí, nhưng ngày nay đã như con cá vào trong cái đó của ta rồi, mấy con ma quỉ dưới chầm này mấy lâu tịch mịch, mầy hãy xuống mà làm bạn với chúng nó cho vui. Mày đã khờ dại mà đem thân đến đây thì đừng có mong sống nữa, mầy có muốn sống thì hãy chờ đến kịp sau. Nói xong thò tay vào túi lấy súng. Ông Bố kinh hồn lạc vía, cũng nhảy xuống xe thì người bên kia cũng nhảy xuống, miệng kêu:

— Khách lợi! sao không giết đi cho rồi? nói rồi người ấy cũng rút súng ra chỉ vào bụng ông Bố. Ông Bố lúc ấy tính mệnh còn trong một nhảy mắt, ngoài việc đợi chết không mong gì nữa, mà chúng tôi tuy hết sức chạy cũng còn cách non 100 bước nửa mới đến nơi. Khi ấy nếu bắn ngay đi liền thì sợ trong lúc tối tăm có bắn lạc nhằm ông Bố. Chúng tôi lại cứ chạy, chạy hết sức binh sinh ngờ đâu chạy chưa tới nơi, mà đàng kia một tiếng súng đã nổ vang tai khói ra mù mịt. Tôi khi ấy trống ngực đánh thình thình, chắc ông Bố chết rồi không gì nữa và trông trước đám khói đã thấy một người ngã lăn ra dưới đất. Ôi! thôi! rồi đời ông Bố! Tôi ngã lòng thối chí, hai chân tôi chạy chậm lại. Bỗng thấy hai người cùng nhau đấu địch, một người đánh mạnh vang sáng, bỗ người kia lừa thế sẵn vào, đương lúc rất nguy, bỗng có hai người khác ở đâu nhảy lại không biết, bắt người kia trói lại. Tôi khi ấy vừa chạy tới nơi thấy có một người sắc mặt lái nghét, đứng sau xe trơ như tượng gỗ, tôi dòm lại kỹ thì ra ông Bố Điệt của tôi. Tôi lấy làm kinh quái. Liền hỏi ông Bố, mới biết ông ta không bị thương, mà người lăn ra trước đấy là người đánh xe hồi nãy đến mời ông, nó tên là Khách Lợi; và hỏi ông Phúc mới biết đã hẹn trước cùng cảnh sát trưởng Hoa Bá Luân là hai người cảnh sát ở Tô Cách Lan. Ông Phúc nói mấy lời cảm tạ cái ơn ông Hoa đã cứu viện, rồi cùi xuống ngó anh Khách Lợi, thì bị đạn từ bụng suốt ra sau lưng còn ngơ ngẩn chưa tắt nghỉ. Ông giao cho hai tên cảnh sát giữ thây đó để báo quan khám nghiệm. Ông Phúc mới mời ông Hoa Bá Luân cùng chúng tôi lên xe, và giắc cả tên đánh xe đã bắt trói lại đó cùng lên xe, rồi giục ngựa ruổi thẳng về nhà ông Bố

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

vào ngũ địa dầu, chưa kịp làm dồn, tạm trú tại nhà một tên dân, sau phải làm dồn khác, nên quan Phủ có cho tên dân ấy 4$00 giao cho y phát lại, mà y không phát. 4°) Y có con ngựa thả ra đồng ăn lúa của người xã cựu trong làng, người ấy dắc ngựa vi bằng với lý trưởng, lý trưởng biểu người dắc về, gặp y đi đâu về biểu thằng con dắc giao cho lý trưởng và bắt thường nói đánh ngựa y quê, bắt làng canh con ngựa y tới 4, 5 ngày, làng tính không xong phải trình lên phủ đồng; phủ đồng trình lên Phủ. Một người đồng đoàn như thế dân có cực không? Dân trong đồng lại cảo

QUẢNG NGÃI

Chỉ khác một cái dấu!

Hương kiểm hay hương kiểm?

Ở làng Tân hy, tổng Bình hà, phủ Bình sơn, có hương kiểm Võ Mẫn, bích truật bình dân, làm nhiều đều ác nghiệt:

1) Dân cũng đồng dân mà ai có chén rượu chén trà thì y tha canh còn ai không thì phải canh, rồi trễ một chút là bị đánh chưởi. Làng chúng tôi ở miền biển, dân nhỏ nghề ngư nghiệp làm sinh nhai, gặp gió to về trễ một vài giờ, than thở cùng y mà y cũng bắt ngặt.

Ngày mùng một tết, ở nhà tên Truộn, có trẻ nhỏ chơi tết đánh ba ba thét lét với nhau, vừa gặp y đến ra oai đánh đá tung hứng, trẻ nhỏ chạy tán cả, làm cho nhà tên Truộn sụp phên đổ vách, y bắt tên Truộn phải khai cả tên mấy đứa chơi đó, rồi bắt phụ huynh chúng nó hăm giải quan, thành ra kẻ năm tiền, người một quan mới êm chuyện.

Ngày tết các nơi bài chòi rầm lên quan cũng cho phép mà tên hương kiểm nay sinh sự như thế, chán chưa. (đây là nói hương kiểm ăn tiền chớ không phải tết nên chơi đâu).

Kể vài chuyện gần, còn như chuyện nhơn nhơn nhịp lọn xộn mà dùa gió bẻ măng năm trên thì không kể hết được.

Vậy hương kiểm hay là hương kiểm?

Đ. M. T.

BÌNH-ĐỊNH

Cùng ông Nguyễn đức Phương

Bản quán không bán mà cũng không in riêng mấy bức thơ mà ông hỏi mua đó. T D.

TRUNG NHẬT XUNG-ĐỘT

Tình hình Thượng-hải

Thượng-hải, 27 Février (Arip) — Sáng hôm nay, ở Hạp-bắc, tiếng súng nổ liên thanh. Diệt-ngư-lôi và thủy-phi-cơ Nhật đã ném bom xuống các đồn lũy ở Tsé-Tché-Ling trên sông Thanh-giang.

Vì cuộc xung đột này mà ở Hạp-bắc có thêm nhiều đám cháy nữa.

(Rad. dép.) — 15 chiếc máy bay Nhật bay trên trường bay Hàng-châu, ném xuống nhiều quả bom. Ba chiếc máy bay Tàu bị thiệt hại.

10 chiếc máy bay Tàu đánh với máy bay Nhật giao chiến được 20 phút, máy bay Nhật phải thua, bay đi.

Một chiếc máy bay Tàu phải hạ xuống 2 người ngồi trong ấy bị thương.

5 chiếc máy bay Nhật bay trên Tô-châu ném bom xuống, nhưng không thiệt hại gì mấy chút. Máy bay Tàu ra đối phó, Máy bay Nhật phải lui.

Trong đêm, quân hai bên đánh một trận rất dữ dội tại Ngô-tùng — Giang-loan và Hạp-bắc. Cả hai bên bị thiệt hại đều nhiều cả. Quân Tàu chiếm lại được địa thế đã mất, và đóng lại tại Giang-loan và Mao-gia-trấn.

Viện binh hai bên đến

Thượng hải, 27 Février (Arip) — Hôm nay có hai chiếc tàu chở quân Nhật đến Thượng-hải. Người ta mong rằng quân Nhật sẽ đóng ngoài tô giới quốc tế.

Chính phủ Trung-hoa cũng phái 2 sư đoàn đến ủng hộ đạo quân 19. Còn các sự quan tại đặt súng bắn máy bay lại những nơi hiểm yếu trên đường thiết lộ Thượng-hải — Nam-kinh để đối phó lại những cuộc ném bom của máy bay Nhật-bản.

Tướng-giới-Thạch còn ở tại Nam kinh

Thượng hải, 28 Février. — Trần công-Bác tổng trưởng bộ công nghệ và Lý-tế-thâm tổng Thanh-tra quân đội Trung-hoa đã đi Bắc-kinh để thương thuyết với Trương-học Lương.

Tướng-giới-Thạch vẫn ở Nam kinh, còn các nhân viên trong ủy viên chấp hành của quốc dân đảng đã đi Lạc-dương để họp kỳ đại hội đồng ủy viên trung ương chấp chính.

M. Wilden đại sứ Pháp, Sir Miltes Lampson đại sứ Anh đã từ bỏ Thượng hải đi Nam kinh để hội kiến với Tưởng giới Thạch.

Nên nhớ, trước kia Tưởng có ý muốn nghị hòa với Nhật, nay đã sai hai đạo binh tức là sư đoàn thứ năm xuống thượng hải chống cự với Nhật.

Quân Nhật cũng cử đóng tại tô-giới quốc tế

Thượng hải 29 Février. — Tuy rằng đại sứ Liệt cường hết sức vận động tại Nội các Đông kinh, một chiếc tàu Nhật vẫn chở binh đến tô giới quốc tế. Ba chiếc tàu chở viện binh Nhật đã đến nơi tối hôm nay hoặc sáng ngày mai, không biết các chiếc tàu ấy sẽ đỗ ở đâu.

Dồn lấy Tsé tsé Ling đóng ở trên sông Thanh giang bị trái phá ở trên không và dưới bể bắn lên từ tung. Trường bay Hung-Jiao, mặt trận thế Trung hoa ở Miao Ching Chen và Ta Ziang ở phía tây làng Giang loan bị tàu bay ném bom.

Bộ ngoại giao Trung-hoa phản kháng

Thượng hải, 29 Février. — Bộ ngoại giao Trung hoa đã gửi tờ công điệp cho các đại sứ Anh, Mỹ, Pháp, Ý nói rằng người Nhật dùng tô giới công cộng làm nơi dụng binh thì phải chịu hết trách nhiệm về các sự thiệt hại đã xảy ra trong ấy.

Bộ ngoại giao Trung hoa lại phản kháng chính phủ Nhật về việc cho tàu bay bay trên Hàng châu Tô châu.

Quân Nhật tiến về Hạp-bắc

Thượng hải, 29 Février. — Thấy quân Nhật bắn tiến về miền Hạp bắc về phía Tây đường thiết lộ Ngô tùng và Thượng hải, trong miền Bảo Sơn do thầy sư đô đốc Uyematsu chỉ huy, từ đêm 28 trở đi quân Nhật ở Hạp bắc xem ra hăng hái lắm.

Đạo bộ binh thứ 22 đã đến Ngô tùng và đã đổ bờ lên Coang hwa Pang ngoài tô giới công cộng. Lại chiếc tàu chở binh trong sư đoàn thứ 14 và 11 đã đến đổ ở Ngô tùng.

Quân Nhật ném bom xuống mặt trận Trung-hoa

Tư lệnh Hoàng-Cương quản đốc đạo binh 87 bị người Nhật bắt ở khách sạn Astor House trong tô giới công cộng là nơi tư lệnh trốn ở đấy. Việc này làm dân Tàu náo động và hội đồng thành phố và sở đoàn phải mở cuộc điều tra.

Bốn viên sĩ quan Nhật mang khí giới lạc vào tô giới Pháp bị lính cảnh sát bóc lột khí giới và đem giấu nộp cho sứ quan Nhật.

Tàu bay Nhật đi trinh thám ở miền Hàng châu bị người Tàu bắn súng đã thả bom xuống mặt trận Trung-hoa.

Một quả bom rơi vào biệt thự Tôn Khoa ở trong tô giới Pháp, cái nhà của Tôn-trung-Sơn ở trước.

Thương thuyết đình chiến

Thượng-hải — 29 Février. — Chưa nhận được tin tức rõ ràng về việc người Nhật định mở hội nghị thương, việc đình chiến.

Hình như thủy sư đô đốc Kelly nước Anh có dự vào cuộc thương thuyết nầy nhưng chắc đại sứ Pháp Anh đến Nam-kinh thương thuyết với Tưởng còn chưa trở lại thì chưa có kết quả gì.

Vì những khoản yêu cầu của Nhật cũng giống như trong bức tối hậu thư gửi cho Trung hoa hôm 18 Février, nghĩa là người Nhật yêu cầu người Trung hoa rút quân cách tô giới quốc tế hai mươi cây số.

Lại có tin các quan binh Mỹ, Pháp Nhật ở Thượng hải hôm qua cũng có hội nghị trên chiếc tàu Anh «Kent» về việc đình chiến. Hội nghị nầy quyết nghị yêu cầu Tàu rút quân cách phía bắc tô giới quốc tế 20 km. và Nhật cũng rút quân ra một khoảng không nhứt định là bao nhiêu cây số. Cách rút quân sẽ do những người của các nước ngoại cuộc xem xét. Những nơi mà quân Trung Nhật rút đi thì có quân hoặc cảnh binh các nước ngoại cuộc đóng giữ.

Thái độ Nga Xô Viết

Mặc tư khoa, 29 Février. — Đại sứ Nhật ở Mặc tư khoa có yêu cầu với chính phủ Xô-viết cho chở quân Nhật do đường xe hỏa Trung đông đến miền Imyanpo hoặc Hải lưân đặng bảo hộ kiều dân Nhật. Chính phủ Xô-viết đã nhận điều cho sở hỏa xa ấy để cho số quân có hạn được chở từ Kharbine đến Imyanpo; và nếu quyền lợi Nga Xô-viết trên đường xe hỏa Trung đông không bị xâm phạm đến thì cho chở luôn đến Hải lưân cũng được.

Thái độ Mỹ đối với Nhật

Washington, 29 février — Có tin rằng chính phủ Mỹ rất ghét cuộc bài Nhật

Hai bên vẫn còn thương thuyết

Thượng hải, 1er Mars — Hai bên vẫn thương thuyết đình chiến ở Thượng hải có người Anh làm trọng tài. Bên Tàu có Cố duy Quân và Quách trái Kỳ bên Nhật có thủy quân đô đốc Nomura và Mitsouka

Hình như người Nhật vẫn muốn giữ đều yêu cầu đã định trong bản tối hậu thư trước, nhưng vẫn chưa có kết quả gì. *Thương thuyết thì thương thuyết, nhưng đánh nhau vẫn cứ đánh nhau*

Thượng-hải 1er Mars — Người Tàu đặt hai cốt mìn: một cái ở Phố-đông gần chiến hạm Idzumo của Nhật đó, một quả gần tòa tổng lãnh sự Nhật, hai quả cốt mìn ấy đã nổ dữ dội nhưng chiến hạm của Nhật không việc gì cả.

Sư đoàn thứ 11 của Nhật đã đổ bộ tên Liễu-hồ ở phía bắc-Ngô-tùng

Hiến pháp của Chính phủ Mãn Mông

Bắc-bình. — Bản Lâm-thời-Hiến-pháp của Mãn-mông đã công bố. Theo như Hiến pháp nầy thì đứng đầu Chính-phủ là viên chủ tịch ban hành-chính, rồi đến một Hội đồng Tư mật, một hội đồng lập-pháp, một ủy ban kiểm soát, và một bộ quốc vụ gồm có các quan Thượng thư. Viên chủ tịch hành chính, trong tay có toàn quyền, sẽ là phế đế Tuyên-Tuống. Đến 5 mars nầy thì phế đế nhận chức. Kinh-đô Mãn-Mông không ở Phụng thiên mà thiên về Sơn-đông, trên con đường xe lửa Nam-Mãn.

Khắp đất Mãn châu, ngọn cờ năm sắc bay phất phới để kỷ-niệm ngày chính phủ thành lập.

Phi luật tân cấm người Nhật không được vào cửa

(Từ báo Tân)

Tổng đốc Phi luật-tân có lời thanh minh rằng Phi-luật tân là một nơi căn cứ trọng yếu của Hải quân nước Mỹ ở miền Thái-bình dương, nay vì duy trì cuộc hòa bình chung trên thế giới buộc phải cấm chỉ người Nhật bản không được vào coi nữa. Hiện người Nhật ở Phi luật tân có đến 12 000 người, tuy không phải là phần tử võ trang, song trông cái gương người Nhật hành động ở Thượng hải hiện thời, nếu như Thái bình dương mà phát sinh sự biến thì 12000 người Nhật ấy có thể gia vào việc quân sự hành động. Vậy vì duy trì cuộc hòa bình của địa phương và cả thế giới mà phòng bị trước, cần phải cấm người Nhật không được tới Phi luật tân nữa.

SỐ NGƯỜI THẤT NGHIỆP Ở ĐỨC

Berlin, 29 Février. — Ngày 15 Février, ở Đức có 6.127.000 người thất nghiệp. So với ngày 1er Février thì tăng lên đến 85.000 người.

Việc bầu cử Tổng-thống ở Đức

Berlin 29 Février. — Vừa rồi phái phụ nữ họp thành một hội đồng, phát hiểu một tờ cáo thị hô hào dân nên lại tái cử thống chế Hindenburg.

Cassel — Tại một kỳ hội đồng «Mũ Sắt» ông Jullmoeun, nguyên tổng trưởng thuộc đảng xã hội cũng hô hào nên tái cử thống chế Hindenburg. Đảng xã hội thợ thuyền quyết định bỏ phiếu bầu ông Thalmann, thuộc về đảng cộng sản.

GIA-ĐÌNH GIAO-DỤC

hai quyển mỗi quyển 0$20

Bá cáo việc riêng

Chúng tôi có thằng em thứ tư tên là LÊ-QUANG-BỒNG, tên thường là TƯ, hai mươi chín tuổi, có chân Giáo-dưỡng, hiện từ tháng chạp Tây năm ngoái, nó bỏ nhà đi không nói với chúng tôi. Nó thường lợi dụng chúng tôi để vay mượn tiền bạc nơi các người quen biết với chúng tôi. Vậy chúng tôi xin thưa trước với bà con anh em quen biết rằng chúng tôi không chịu trách nhiệm về các món bạc tiền tên BỒNG vay mượn và chúng tôi cũng không chịu trách nhiệm về các việc hành vi của tên BỒNG.

Nay kính cáo

Lê-Quang-Liên
Phán Sự Viện Nông công bảo tàng ở Huế

Lê-Quang-Duật
Giáo học ở Đồng-Hới

Lê-Quang Truỵ
Trợ giáo ở Lệ-Thủy (Đồng-hới)

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIẢ

Các Ngài còn thiếu tiền báo, hãy nhớ gởi về cho, để tiện việc sổ sách, rất cảm ơn. Tiếng-Dân

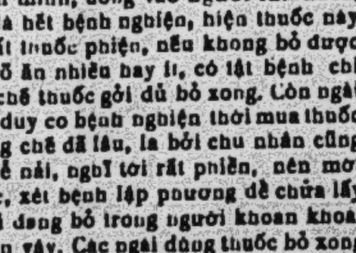

Thuốc chừa bệnh xán

Người nước ta hay ăn thịt tái nên hay mắc phải bệnh xán. Người có bệnh, nếu không uống thuốc, cứ để con xán trong mình lâu năm thì rất nguy hiểm, bởi vì nó cắn chết người.

Một ngày nó ra kể đến mấy lần, như cái xơ mít, mà lúc nó ra đến chỗ hậu môn thì thấy nôn nôn thật rất khó chịu.

Thuốc bán một liều (hai chai), mỗi chai sáu hào.

Các hiệu Đại-lý bán thuốc cai nha phiến của tôi đều có bán thuốc xán cả.

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 Phố Tả-trường -:- NAMDINH

Muốn được tự-do

Nên dùng thuốc cai nha phiến vân minh, uống vào người rất khỏe, nặng độ hai tuần, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, hiện thuốc nầy có giấy chứng nhận là không có chất thuốc phiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền, khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc gởi đủ bỏ xong. Còn ngài nào trong người không có bệnh chi duy có bệnh nghiện thời mua thuốc ở các đại lý cũng vậy, thuốc nầy sang chế đã lâu, là bởi chủ nhân cũng một số thơ, tới 30 năm công việc trễ nải, nghĩ tới rất phiền, nên mời gia công nghiên cứu đông tây y học, xét bệnh lập phương để chữa lấy mình cho khỏi ả phiền ám ảnh, khi đang bỏ trong người khoan khoái tỉnh tao, thực bệnh quỉ có thuốc tiên vậy. Các ngài dùng thuốc bỏ xong được 5, 7 tuần hoặc một vài năm, bất hạnh mà có bệnh chi dưng nên hút lại, lập tức viết thơ cho tôi lấy thuốc về dùng, bệnh liền tiêu tan, xin nhớ: thuốc hạng nhất 5$00 một ve, hạng nhì 3$00 một ve, hạng ba 2$00, hạng tư 1$00, hạng năm 0$50, khi bỏ nên dùng thuốc *sâm nhung ang bổ hoàn* 2$00 một hộp, uống vào người thêm sức khỏe.

Lại bán các thứ thuốc chữa các bệnh người lớn trẻ con như sau nầy đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh 1$00, 6 hộp 5$00, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết xám 5$00, 6 hộp, đau bụng, đau tức kinh niên 1$00, ho lao, ho hen, đàm suyễn, thổ huyết, khái huyết, tiện huyết 1$50, phong thấp, tê bại 0$60, có dễ không nuôi hay không dễ 5$00, 6 hộp, đau mai mang mộng 0$50, sốt rét nga nước 0$25, lâu và giang mai chữa rứt nọc, không hại sinh dục, hẹn ngày cho khỏi mỗi ve 1$00, nọc lậu hay nọc giang đã lâu không khỏi 1$50, các bệnh nầy khi mua phải kể cho mình bạch, gởi cách lảnh hóa giao ngân, để bì cho chủ nhân: *Monsieur* **Trần-đắc-Sử** *dit* **Tam-tỉnh y-quán**, *phố nhà hòn, số 38* **HANOI**

Đại lý: tiệm Đông kinh Dalat, Lê nam-Hưng Phan thiết, Vĩnh-hiệp-Phát Mỹ-phước à Long-xuyên Nam kỳ, Nguyễn-v Ngọn Thái-nguyên, Trần-Sơn 110 phố chợ cả Gare Haiphong.

Sách thuốc Việt-Nam

Do nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt nam xuất bản, nó rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, phép trị bệnh, bằng thuốc ta, làm toàn bằng chữ Quốc ngữ, dễ hiểu, dễ thuộc.

Về phần «TÍNH CÁC VỊ THUỐC», nói rõ cách phân biệt thiệt, giả, tốt, xấu, hình, chất, khí, vị, phép bào chế, rất kỹ càng.

Một bộ 6 quyển và «Tính các vị thuốc» 3 quyển, mỗi quyển 0$30, cước mỗi quyển 0$13

Ngài nào mua cả chín quyển, gởi tiền ngay một lúc, tính giá 2$30 cả cước. Mua sách xin giả tiền trước.

Đã ra đến quyển thứ tư

Thơ và mandat gửi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG
123 phố Khách, NAM-ĐỊNH

YÊU NƯỚC PHẢI YÊU NGHỀ

Thuốc là nghề rất quan hệ cho tính mạng loài người. Nghề thuốc nam ngày nay suy đồi quá. Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *hết lòng nghiên cứu để bảo tồn thuốc nam, hiện đã chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán rất linh nghiệm, đã được bằng nhà nước cấp khen, xin các ngài đồng bang chiếu cố mua dùng thuốc* **NAM-THIÊN ĐƯỜNG**, *để chấn hưng cho nghề thuốc nam.*

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *cần dùng nhiều người làm Đại-lý ở các tỉnh TRUNG-KỲ, NAM-KỲ, AI-LAO và CAO-MÊN, ngài nào sẵn lòng làm Đại lý, xin cứ viết thơ lấy trương trình và catalogue.*

Bản đường mới chế ra thứ dầu **Nam-Thiên-Quất-Thần** *là thứ dầu Nội hóa rất tốt rất qui, xưa nay chưa có thứ dầu nào tốt bằng, người Việt nam nên dùng dầu Nam Thiên, có bán tại các nhà Đại lý ở các tỉnh.*

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG
46, rue Bac ninh à NAM-DINH

Magasin de Soieries
TÂN-LỢI
138 - 140, Bd Tổng - đốc - Phương
CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là lãnh, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v... Hàng toilet tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không bể sơ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và liền nhiều kiểu, nhiều màu thiết đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thời» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị. TÂN - LỢI

138 140, Bd Tổng-đốc-Phương -:- CHOLON

BAC-NINH
Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, sự LẬU nhập CỐT nghĩa là khái rồi bề trong người nhọc mệt thêm đàm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cắn cái nhốt một cái, ngứa đã có mủ vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở gió thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lâu Bà thì người ấy mắc bệnh đau GIẢ-CON (Métrite) khí hư huyết bạch, bằng huyết v. v. thì sinh đẻ rất hèm, nếu đẻ con thì hay bỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khái như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở gió hay rét, đau đầu, đau mình, đau cẳng đau xuống, chân tay mỏi mệt, các cái mọc nầy nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đẻ ra bài ra bọc, đẻ con thêm cái nọc, thiếu cái kia, ta nói là đã quấy ngỡ, vì cái nọc nầy nó chuyền-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mình bịnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến chân chắt, v. v. vì thế nhiều người thở không có bệnh gì xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỞ LOÈN (Chancre-mou) bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÍP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh nặng thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lúc Bà có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc Lậu, 1$00. TIM-LA 2$00, thuốc CHANCRE-MOU cả nặng và bài 2$00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÒNG 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thánh-Tạp Hàng-phố Công-Sở à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước cho bổn hiệu gởi nhận hóa giao ngân rồi [illegible] bổn-hiệu.

Cô-tinh Bổ-Thận hoàn

Bệnh khí hư như khí loang khí lạnh, thường sanh ra chứng

Mộng-tinh, *(đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà mà tinh khí xuất ra)*

Di-tinh, *(Vì nhọc mệt quá đêm ngủ mê man, bải hoải trong thân thể, mà tinh khí tự nhiên xuất ra đâm dề không biết)*

Hoạt-tinh, *(đi lại với đàn bà tinh khí chồng xuất, hoặc vừa lại với đàn bà là đã xuất ngay)*

Thuốc nầy bán buôn bán lẻ hoặc muốn làm đại-lý hỏi tại hiệu

SINH - HUY
N° 44 Rue Marichal Foch à VINH

CÓ THỢ CHUYÊN-MÔN LÀM KHĂN XẾP

Khăn nhiễu tây tốt đặc biệt, toàn tơ cát nol, không phai mùi, mỗi cái	3$50
Khăn nhiễu tây thứ tốt	2.60
Khăn nhiễu tây thứ vừa	2.00
Khăn lượt tây thứ tốt	2.50
Khăn lượt tây thứ vừa	1.80
Khăn lượt ta thứ tốt	2.40
Khăn lượt ta thứ vừa	1.70

MUA BUÔN TRỪ HOA-HỒNG 20%

Các thứ khăn làm theo kiểu Bắc, kiểu Vinh, kiểu Huế, tùy theo ý quý khách. Hàng gởi theo cách lảnh hóa giao-ngân. Cước phí về phần quý khách trả. Không vừa ý xin gởi về đổi.

Hàng rét mới về thêm áo Pull'Over cùng mũ feutre, và mũ Simili-Velour

Đó là do tinh khí hai cơ, thận thủy suy hại. Chứng nầy khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nhức đầu, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, hay khiếp sợ, đi đứng bần thần, sinh ra lười biếng. Nếu biết thuốc mà trị ngay thì đỡ tốn tiền mà bịnh lại chóng khỏi; nếu để lâu không chữa, để đến mỏi sinh ra chứng mộng tinh, di tinh, hoạt tinh như đã kể trên rồi thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh nầy phần nhiều người mắc lầm trong khoảng 18 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Thời buổi cạnh tranh, yếu thua mạnh được mỗi người đều phải lo riêng phận sự, mới mong có sống còn, vì vậy mà ra làm việc bằng tinh thần tuy lao tâm quá độ, lo nghĩ thái quá mà sinh ra; kẻ lao động thì lao lực suốt ngày, làm việc quá sức khỏe của mình mà sinh ra; có kẻ vì sắc dục vô tiết, rượu chè thức đêm mà sinh ra; cũng có kẻ chơi bời quá độ, mắc phải bệnh lậu và giang mai sau khi khỏi rồi không có thuốc ngăn ngừa, nên bệnh khí hư thận suy cũng do đó mà sinh ra. Muốn cho bệnh nầy chẳng phát ra, hoặc đã phát ra mà muốn trị cho khỏi thì phải lập tức dùng 6 lọ CÔ-TINH BỔ-THẬN giá 5$00 là chóng khỏi. Hằng ngày dùng luôn thì bệnh không bao giờ tái phát mà lại còn bổ sức lực bổ tinh thần. Thiệt là một môn thuốc đa quang tự duyên niên rất là bổ ích cho đời.

KINH-TẾ KHỦNG-HOẢNG

Thưa các Ngài,

Ít lâu nay bị ảnh sống kinh tế khủng hoảng, nên bản hiệu định hạ giá là 1$... theo như giá trong cuốn Catalogue 1932 của bản hiệu. Như vậy là chỉ hướng bản hiệu buôn bán theo thời, với sau cho qua (Thời khó khăn), mà mong cho công nghệ vững bền, ấy giám mong các ngài yêu công nghệ An-Thành, mà duy trì cho công nghệ An-Thành được qua (Thời khó khăn). Được thế chẳng những ơn riêng An-Thành không phải là không nhớ vậy.

Thưa các Ngài,

Hồi năm người bản hiệu có chế ra thứ giày vải trắng đế bằng Crêpe Anglaise bán 2$50 1 đôi, mà nay chỉ bán có 2$00. Mua buôn tính giá đặc biệt. Có Catalogue 1932 biếu.

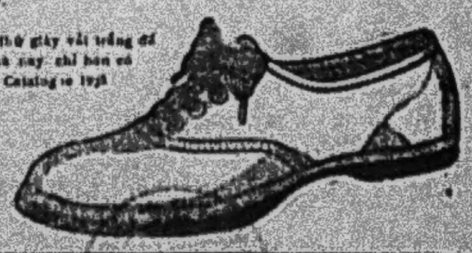

An - Thành
37 — Phố Hàng Đào — 37
HANOI

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG